

Số: 4027/QĐ-HVYDCT

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên đại học hệ chính quy Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định 1041/QĐ-HVYDHCTVN ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc HVYDHCT Việt Nam

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng trường Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác và chính trị và Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên đại học hệ chính quy Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1041/QĐ-HVYDHCTVN ngày 01 tháng 11 năm 2021 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“ Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, đối chiếu các tiêu chí đánh giá quy định tại Chương II Quy chế này, tự đánh giá theo từng nội dung và mức điểm đạt được vào Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (Phụ lục I).

2. Lớp sinh viên (*sau đây gọi tắt là lớp*) tổ chức họp lớp có sự tham gia của cố vấn học tập, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở xác minh thông tin, kết quả và phải được trên 50% ý kiến

đồng ý của tập thể lớp. Buổi họp lớp phải được ghi thành biên bản và có xác nhận của cố vấn học tập.

3. Ban cán sự lớp sinh viên gửi hồ sơ đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên và cố vấn học tập, gồm:

- Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.
- Biên bản cuộc họp đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.
- Bảng tổng hợp điểm rèn luyện của sinh viên.

4. Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên rà soát, tổng hợp số liệu từ các lớp sinh viên trình Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp Học viện.

5. Hội đồng cấp Học viện họp xét, thống nhất, trình Giám đốc xem xét và quyết định công nhận kết quả.

6. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên được công bố công khai 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

7. Sinh viên nhập điểm rèn luyện trên phần mềm sau khi có quyết định công nhận kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên theo thông báo của Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên”.

2. *Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau :*

“Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, các Khoa, Cố vấn học tập chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn sinh viên thực hiện quy chế này.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin có trách nhiệm thiết kế, cập nhật các tiêu chí, nội dung đánh giá và thang điểm theo Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên lên phần mềm Quản lý sinh viên.

3. Quy chế này được áp dụng từ năm học 2021-2022 cho các khóa đào tạo đại học hệ chính quy tại Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị tổng hợp gửi về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp”.

3. *Thay thế Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên ban hành kèm theo Quyết định số 1041/QĐ-HVYDHCTVN ngày 01/11/2021 bằng Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên kèm theo Quyết định này.*

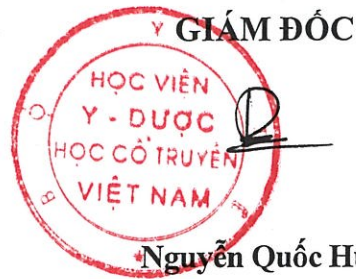
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông, bà Trưởng phòng: Hành chính - Tổng hợp, Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Đào tạo đại học, Quản lý chất lượng, Tài chính kế toán;

Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Học viện và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, QLSV.



Nguyễn Quốc Huy



PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Học kỳ:..... Năm học 20..... - 20.....

Họ tên:.....

Mã số SV:..... Lớp:.....

I. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ VÀ KHUNG ĐIỂM

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM	ĐÁNH GIÁ	
			SV	LỚP
I	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC HỌC TẬP (Khung điểm từ 0 đến 20 điểm)	0 ÷ 20 điểm		
1.1	Ý thức và thái độ trong học tập	5 điểm		
	+ Ý thức và thái độ trong học tập tốt: đăng ký học đủ khối lượng và đúng thời gian quy định, không bị nhắc nhở về thái độ trong quá trình học tập.	+5 điểm		
	+ Bị nhắc nhở bằng văn bản về ý thức và thái độ học tập	-5 điểm		
	+ Đến muộn giờ học, giờ thực tập, giờ thực hành từ 1 đến 5 lần	-1 điểm		
	+ Đến muộn giờ học, giờ thực tập, giờ thực hành từ 5 - 10 lần	-2 điểm		
	+ Đến muộn giờ học, giờ thực tập, giờ thực hành trên 10 lần	-3 điểm		
	+Nghỉ học 1 buổi (Lý thuyết hoặc LS) không phép	-2 điểm		
	+Nghỉ học 2 buổi (Lý thuyết hoặc LS) không phép	-3 điểm		
1.2	Kết quả học tập	5 điểm		
	+ ĐTBHT từ 3,60 đến 4,00	+5 điểm		
	+ ĐTBHT từ 3,20 đến 3,59	+4 điểm		
	+ ĐTBHT từ 2,50 đến 3,19	+3 điểm		
	+ ĐTBHT từ 2,00 đến 2,49	+2 điểm		
	+ ĐTBHT < 2,00	- 2 điểm		
	<i>Điểm trung bình học kỳ (thang điểm 4) đạt:</i>			
1.3	Ý thức chấp hành nội quy - quy chế thi	5 điểm		
	+ Chấp hành tốt nội quy - quy chế thi	+5 điểm		
	+ Vi phạm quy chế thi	- 5 điểm		
1.4	Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động NCKH	5 điểm		
a	<i>Tham gia Câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động NCKH</i> <i>Đã tham gia:</i>	+2 điểm		
b	Đạt giải thưởng trong các cuộc thi dành cho sinh viên			
	+ Đạt giải nhất	+3 điểm		
	+ Đạt giải nhì	+2 điểm		
	+ Đạt giải ba	+1 điểm		

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM	ĐÁNH GIÁ	
			SV	LỚP
	<i>Đã giải đạt ... trong cuộc thi:</i>			
II	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ, QUY ĐỊNH TRONG TRƯỜNG (Khung điểm từ 0 đến 25 điểm)	0 ÷ 25 điểm		
2.1	<i>Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của cấp trên: thực hiện nghĩa vụ tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên</i>	5 điểm		
	+ Chấp hành đầy đủ	+5 điểm		
	+ Không chấp hành đầy đủ	-2 điểm/lần		
2.2	Chấp hành các nội quy, quy chế của Học viện	5 điểm		
	+ Chấp hành tốt, không vi phạm	+5 điểm		
	+ Bị xử lý kỷ luật ở mức khiển trách	-2 điểm/lần		
	+ Bị xử lý kỷ luật ở mức cảnh cáo	-3 điểm/lần		
2.3	Chấp hành quy định đóng học phí	2 điểm		
	+ Đầy đủ, đúng hạn	+2 điểm		
	+ Đóng chậm học phí so với quy định	-1 điểm/lần		
2.4	Chấp hành quy định về đeo thẻ sinh viên	4 điểm		
	+ Chấp hành tốt	+4 điểm		
	+ Không đeo thẻ sinh viên	-2 điểm/ lần		
2.5	Chấp hành quy định về ngoại trú	4 điểm		
	+ Chấp hành tốt, không vi phạm	+4 điểm		
	+ Vi phạm	-2 điểm/lần		
2.6	Chấp hành quy định mượn, trả sách của thư viện	3 điểm		
	+ Chấp hành tốt	+3 điểm		
	+ Vi phạm	-3 điểm		
2.7	Chấp hành quy định của y tế, nhà xe, bảo vệ,...	2 điểm		
	+ Chấp hành tốt	+2 điểm		
	+ Vi phạm	-2 điểm		
III	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, THỂ THAO, PHÒNG CHỐNG CÁC TNXH: Khung điểm từ 0 đến 20 điểm	0 ÷ 20 điểm		
3.1	<i>Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội do Học viện tổ chức và điều động</i>	5 điểm		
	+ Tham gia đầy đủ	+5 điểm		
	+ Vắng mặt không có lí do chính đáng	-2 điểm/buổi		
3.2	<i>Ý thức tham gia sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn thể</i>	5 điểm		

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM	ĐÁNH GIÁ	
			SV	LỚP
	+ Tham gia đầy đủ	+5 điểm		
	+ Vắng mặt không có lí do chính đáng	-5 điểm		
3.3	Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao	5 điểm		
	+ Ý thức tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao	+ 2 điểm		
	+ Đạt giải hoặc được Học viện khen thưởng <i>Đã tham gia hoạt động:</i>	+ 3 điểm		
3.4	Ý thức phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội khác	5 điểm		
	+ Ý thức tốt	+5 điểm		
	+ Vi phạm	-5 điểm		
IV	ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT CÔNG DÂN VÀ QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG: Khung điểm từ 0 đến 25 điểm	0 ÷ 25 điểm		
4.1	Ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	10 điểm		
	+ Chấp hành tốt	+10 điểm		
	+ Vi phạm	-10 điểm		
4.2	Lối sống, thái độ với thầy cô giáo, CBCNV và SV trong trường	5 điểm		
	+ Có lối sống lành mạnh, thái độ đúng mực	+5 điểm		
	+ Vi phạm	-5 điểm		
4.3	Có tinh thần giúp đỡ bạn bè, tích cực đóng góp ủng hộ người nghèo, người gặp khó khăn...	+3 điểm		
4.4	Ý thức giữ gìn trật tự ATXH và an toàn giao thông	2 điểm		
	+ Chấp hành tốt	+2 điểm		
	+ Vi phạm	-2 điểm		
4.5	Tham gia công tác xã hội (hiến máu nhân đạo, hoạt động tình nguyện hoặc các công tác XH khác) <i>Đã tham gia hoạt động:</i>	+5 điểm		
V	ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÔNG TÁC PHỤ TRÁCH LỚP, CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC TRONG HỌC VIỆN; SINH VIÊN ĐẠT THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN; SINH VIÊN TÍCH CỰC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG ĐOÀN TH (Khung điểm từ 0 đến 10 điểm)	0 ÷ 10 điểm		
5.1	Có ý thức, uy tín và hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, tổ chức khác trong nhà trường.	+3 điểm		
5.2	Có kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường	+2 điểm		
5.3	Hỗ trợ tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể khoa, Học viện	+3 điểm		

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM	ĐÁNH GIÁ	
			SV	LỚP
5.4	Đạt thành tích trong học tập, rèn luyện (được tặng bằng khen, giấy khen, chứng nhận, thư khen của các cấp) Đã được khen thưởng:.....	+2 điểm		
5.5	Sinh viên được phân công quản lý lớp, các tổ chức Đoàn, Hội và các tổ chức khác trong Học viện: + Chưa hoàn thành nhiệm vụ; + Báo cáo không trung thực, bao che cho vi phạm của lớp.	-2 điểm -3 điểm		
TỔNG CỘNG		100		

Ghi chú:

+ SV tự đánh giá, nộp cho Lớp trưởng. Nếu SV không nộp phiếu này, sẽ nhận kết quả rèn luyện là 0 điểm và xếp loại rèn luyện Kém.

+ SV vắng mặt trong buổi họp đánh giá mà không có lí do chính đáng sẽ bị hạ một bậc rèn luyện.

II. PHÂN LOẠI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Kết quả rèn luyện của sinh viên được phân thành các loại: **Xuất sắc; Tốt; Khá; Trung bình; Yếu; Kém** theo thang điểm như sau:

- + Từ 90-100 điểm: Xuất sắc; Từ 80-89 điểm: Tốt; Từ 65-79 điểm: Khá
- + Từ 50-64 điểm: Trung bình; Từ 35-49 điểm: Yếu; Dưới 35 điểm: Kém

Tổng điểm đánh giá: Xếp loại:

Hà Nội, ngày...tháng năm 2023.

**XÁC NHẬN
CỦA CVHT**

**XÁC NHẬN CỦA
BAN CÁN SỰ LỚP**

**Sinh viên
(Ký và ghi rõ họ tên)**